

Bản án số: 394/2017/HSPT

Ngày: 08/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam

Các Thẩm phán:

1. Bà Huỳnh Thị Việt Tiên

2. Ông Ngô Ngọc Thắng

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung - Cán bộ
Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:* Trần Thanh Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 335/HSPT ngày 20/6/2017 đối với bị cáo Quan Văn A và Hoàng Trọng N do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2017/HSST ngày 10/5/2017 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1/ Hoàng Trọng N, sinh năm 1991 tại Yên Bái; Giới tính: nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 59, khu phố b, thị trấn C, huyện D, tỉnh Yên Bái; chỗ ở: 575/8 Đường B, Phường a, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 9/12; Con ông: A1 và bà A2; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 24/8/2016. (Có mặt)

2/ Quan Văn A, sinh năm 1995 tại Tuyên Quang; nơi đăng ký thường trú: E, xã G, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; chỗ ở: 575/8 Đường B, Phường a, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; dân tộc: Tày; trình độ học vấn: 9/12; con ông B1 và bà B2; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 24/8/2016. (Có mặt)

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 16 giờ 15 phút ngày 24/8/2016, Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm hình sự, Công an Quận A kết hợp với Công an Phường a, Quận A kiểm tra khách sạn “T”, địa chỉ: số 575/8 Đường B, Phường a, Quận A phát hiện 04 đôi nam nữ đang thực hiện hành vi mua bán dâm, cụ thể:

- Tại phòng số 405 người mua dâm là B1 và người bán dâm là B2 , thu giữ 01 bao cao su đã qua sử dụng.
- Tại phòng số 501 người mua dâm là C1 và người bán dâm là C2, thu giữ 01 bao cao su đã qua sử dụng.
- Tại phòng số 504 người mua dâm là D1 và người bán dâm là D2, thu giữ 01 bao cao su đã qua sử dụng.
- Tại phòng số 601 người mua dâm là E1 và người bán dâm là E2, thu giữ 01 bao cao su đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận A , các bị cáo đã khai nhận như sau: Các bị cáo ký hợp đồng lao động với chủ khách sạn là TVH vào làm quản lý và tiếp tân của khách sạn với mức lương 4.500.000 đồng/tháng từ ngày 20/7/2016 (làm việc, sinh hoạt và nghỉ ngơi tại khách sạn). Công việc hàng ngày các bị cáo có nhiệm vụ tự chia ca làm tiếp tân và quản lý khách sạn như tiếp nhận khách, bố trí phòng cho khách thuê, nhận tiền khách trả..., còn TVH điều hành thông qua camera đặt trong khách sạn. Trong thời gian làm việc, các bị cáo biết tại khách sạn có 04 gái bán dâm nêu trên thuê phòng dài hạn để ở và bán dâm, cụ thể: Khi có khách nam đến thuê phòng thì thông qua hệ thống camera các bị cáo thấy số gái mại dâm nêu trên vào phòng để bán dâm cho khách nhưng vẫn đồng ý. Đồng thời các bị cáo còn cung cấp bao cao su để sẵn trong phòng phục vụ việc bán dâm. Lúc 16 giờ 15 phút ngày 24/8/2016 khi các bị cáo đang ngồi tại quầy tiếp tân thì bị bắt quả tang như trên. Mục đích các bị cáo để cho số gái bán dâm nêu trên ở tại khách sạn nhằm tăng doanh thu, vì TVH hứa với các bị cáo nếu làm tốt thì được thưởng thêm mỗi người 500.000 đồng/tháng. Trung bình một ngày, doanh thu của khách sạn được khoảng 5.000.000 đồng, số tiền này do khách đến thuê phòng mua dâm trả, ngoài ra còn được khách cho riêng mỗi bị cáo từ 10.000 đồng đến 30.000 đồng/ngày. Khoảng 02 đến 03 ngày, TVH đến khách sạn gặp bị cáo Quan Văn A để lấy tiền. Từ khi vào làm đến khi bị bắt, mỗi bị cáo thu lợi bất chính được 500.000 đồng.

Những người bán dâm (B2, C2, D2 và E2) đều khai nhận là thuê phòng của khách sạn dài ngày để bán dâm, các bị cáo biết nhưng vẫn cho thuê. Việc thỏa thuận mua bán dâm giữa người bán và mua được thực hiện thông qua mạng Internet hoặc qua hai đối tượng tên H1 và H2 (không xác định lai lịch, địa chỉ) sử dụng số thuê bao 0961448550 để giới thiệu.

Những người mua dâm (B1,C1,D1 và E1) cũng đều khai nhận là sau khi thỏa thuận với những người bán dâm hoặc thông qua hai đối tượng tên H1 và H2 nêu trên giới thiệu xong thì B1, C1, D1 và E1 đến khách sạn “I” gặp bị cáo Hoàng Trọng N thuê phòng để mua dâm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 88/2017/HSST ngày 10/5/2017 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Trọng N và Quan Văn A phạm tội “Chứa mại dâm”,

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 254; khoản 1 Điều 20; Điều 45, Điều 53 và điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 109/2015/QH13; Nghị quyết 144/2016/QH13; khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Hoàng Trọng N 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/8/2016.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 254; khoản 1 Điều 20; Điều 45; Điều 53 và điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 109/2015/QH13; Nghị quyết 144/2016/QH13; khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Quan Văn A 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/8/2016.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và thời hạn kháng cáo.

Ngày 23/5/2017 bị cáo Hoàng Trọng N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 22/5/2017 bị cáo Quan Văn A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Trọng N và bị cáo Quan Văn A khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm: giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Hoàng Trọng N và Quan Văn A làm đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ. Tại

phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Hoàng Trọng N và Quan Văn A khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Các bị cáo nhận tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm. Vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản hỏi cung bị can, bản tường trình, bản tự khai,... nên có đủ cơ sở xác định án sơ thẩm tuyên xử các bị cáo phạm tội “Chứa mại dâm” là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xử phạt các bị cáo, xét không có tình tiết gì mới để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo yêu cầu được giảm nhẹ hình phạt nhưng không nêu được tình tiết gì mới. Xét, tính chất mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo thì mức án của Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo Hoàng Trọng N 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, Quan Văn A 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù là có phần nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác không có kháng cáo, kháng nghị nên giữ nguyên.

Vì các lẽ nêu trên,

Áp dụng điểm b Khoản 2, Khoản 3 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hoàng Trọng N và bị cáo Quan Văn A , sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Trọng N và bị cáo Quan Văn A phạm tội “Chứa mại dâm”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 254; khoản 1 Điều 20; Điều 45; Điều 53 và điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt bị cáo **Hoàng Trọng N** 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2016.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 254; khoản 1 Điều 20; Điều 45; Điều 53 và điểm p khoản , khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt bị cáo **Quan Văn A** 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2016.

Các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- VKSND TP-HCM; (3)
- TA ND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- THA-DS Quận 10; (1)
- VKSND Quận 10; (1)
- TAND Quận 10; (2)
- Công Quận 10; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại tạm giam; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (24) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hoài Nam

